

Số: 366 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 07 tháng 3 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đường từ Bù Nho đi Phước Tân, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh);

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh về việc Quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 81/TTr-STNMT ngày 01/03/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đường từ Bù Nho đi Phước Tân, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

**1. Mục đích định giá đất:** Xác định giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đường từ Bù Nho đi Phước Tân, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

**2. Thông tin về khu đất cần định giá.**

- Vị trí đất tọa lạc tại xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.
- Tổng diện tích dự án: 417,7 m<sup>2</sup> (Bốn trăm mười bảy phẩy bảy mét vuông).

c) Mục đích sử dụng: Đất ở và đất trồng cây lâu năm.

d) Thời điểm định giá: Tháng 10/2022.

### 3. Kết quả xác định giá đất.

STT	Hạng mục	Đơn giá theo QĐ số 18/2020/QĐ- UBND ngày 12/8/2020 (đồng/m <sup>2</sup> )	Đơn giá đất cụ thể (đồng/m <sup>2</sup> )	Hệ số điều chỉnh
<b>A</b>	<b>GIÁ ĐẤT TRỒNG CÂY LÂU NĂM</b>			
1	Khu vực 2 - Vị trí 1 (tiếp giáp đường ĐT 759 đoạn từ giáp ranh xã Phước Tín, thị xã Phước Long đến qua UBND xã đến trụ điện số 19A hướng đi Bù Na)	150.000	414.000	2,76
<b>B</b>	<b>GIÁ ĐẤT Ở NÔNG THÔN</b>			
1	Tiếp giáp đường ĐT 759 (đoạn từ giáp ranh xã Phước Tín, thị xã Phước Long đến qua UBND xã đến trụ điện số 19A hướng đi Bù Na)			
	Phạm vi 1	600.000	4.539.000	7,57
2	Tiếp giáp đường ĐT 759 (đoạn từ giáp ranh xã Phước Tín, thị xã Phước Long đến qua UBND xã đến trụ điện số 19A hướng đi Bù Na) và đường Phước Tân - Bù Nho (thửa đất tiếp giáp 2 tuyến đường)			
	Phạm vi 1	720.000	5.447.000	7,57

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Phước, Chủ tịch UBND huyện Phú Riềng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT (Đ.Thắng TNMT QĐ 32). 4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

